

D, ngày 22 tháng 12 năm 2023

Số: 102/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 134/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T – Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện D, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị N – Sinh năm: 1991

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện D, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã X, huyện D, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Phạm Thị N có hai con chung là Nguyễn Phạm Quỳnh H – Sinh ngày 17/02/2010 và Nguyễn Thị Quỳnh N – Sinh ngày 10/4/2016. Cả hai thống nhất giao hai con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, mức cấp dưỡng cả hai tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con

chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí HNGĐ-ST được trừ vào số tiền anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai đóng tiền tạm ứng số 0000946 ngày 30/10/2023 tại Chi cục THADS huyện D. Anh T được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h. D;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND tỉnh PY;
- Chi cục THADS h. D;
- UBND thị trấn L;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long